TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2023/DS-ST
Ngày: 23-6-2023
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Bé

2. Ông Đinh Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Quê, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 181/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023 về việc "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Võ Hoàng M, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 191, ấp 6, xã V, huyện C, tỉnh L, có mặt.

Là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H. Địa chỉ: Số 191, ấp 6, xã V, huyện C, tỉnh L.

- *Bị đơn*:

1. Ông Trần Quốc C, sinh năm 1985, có mặt

2. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1994, có mặt

Cùng địa chỉ: Số 153/1, ấp 1, xã H, huyện C, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/5/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, ông Võ Hoàng M là nguyên đơn trình bày:

Từ tháng 10/2019 đến tháng 02/2022, ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H có mua phân bón thuốc bảo vệ thực vật tại cửa hàng của ông để trồng cây thanh long, quá trình mua bán hai bên thỏa thuận trong thời hạn 75 ngày sẽ thanh toán tiền mua vật tư. Quá trình mua bán diễn ra nhiều lần và đến ngày 19/11/2021 thì hai bên chốt số tiền mà ông C và bà H còn nợ ông là 91.552.000 đồng. Đến ngày 31/12/2021, ông C có mua vật tư của ông và nợ thêm số tiền 5.200.000 đồng. Ngày 30/01/2022, ông C và bà H có trả cho ông số tiền 30.000.000 đồng nên hiện tại ông C và bà H còn nợ ông số tiền vốn mua phân thuốc trồng cây thanh long là 83.832.000 đồng.

Nay, ông yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông C và bà H phải liên đới trả số tiền vốn mua phân thuốc trồng cây thanh long còn nợ là 83.832.000 đồng và yêu cầu tính lãi suất với mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 22/02/2022 đến ngày 12/5/2023 là 14 tháng 20 ngày, thành tiền là 10.205.000 đồng, tổng cộng là 94.037.000 đồng, yêu cầu ông C và bà H trả một lần khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật. Trường hợp ông C và bà H thanh toán cho ông trong thời hạn 10 ngày thì ông sẽ không yêu cầu trả tiền lãi.

Ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H là bị đơn trình bày: Quá trình mua phân thuốc trồng thanh long tại cửa hàng của ông M, vợ chồng ông bà còn nợ ông M số tiền vốn 83.832.000 đồng và 10.205.000 đồng tiền lãi, tổng cộng là 94.037.000 đồng. Nay do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, vợ chồng ông bà xin được trả dần số nợ trên trong 03 lần, cứ mỗi quí 03 tháng vợ chồng ông bà sẽ trả cho ông M 01 lần với số tiền 31.000.000 đồng, lần cuối trả số tiền còn lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Ông Võ Hoàng M, là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản với ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H, việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H cư trú tại huyện C, tỉnh L nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án: Ông Võ Hoàng M, là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H yêu cầu ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H liên đới trả số tiền mua bán còn nợ là 94.037.000 đồng, trong đó 83.832.000 đồng tiền vốn và 10.205.000 đồng tiền lãi.

Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H thừa nhận ông bà có mua phân thuốc bảo vệ thực vật để chăm sóc cây thanh long của Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H do ông Võ Hoàng M đứng tên giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và còn nợ ông M số tiền vốn 83.832.000 đồng tiền vốn và 10.205.000 đồng tiền lãi. Đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền 94.037.000 đồng, trả một lần khi bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật; Bị đơn xin được trả dần số nợ trên hàng quí, mỗi quí (03 tháng) trả số tiền 31.000.000 đồng, trả liên tục đến khi xong nợ nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Do đó, yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại các các Điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông M, buộc ông C và bà H phải liên đới trả số tiền 94.037.000 đồng. Ông C và bà H còn phải liên đới chịu tiền lãi chậm thanh toán nợ gốc theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các đương sự không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ gì khác.

[3] Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản đối với yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là 3.000.000 đồng, ông M tự nguyện chịu chi phí này (ông M đã nộp xong).

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật (94.037.000 đồng x 5% = 4.710.850 đồng). Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 92, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 357, 430 và 440 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản của ông Võ Hoàng Minh, là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H đối với ông Trần Quốc Cvà bà Đỗ Thị H.

Buộc ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho ông Võ Hoàng M, là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H số tiền 94.037.000 (chín mươi bốn triệu, không trăm ba mươi bảy nghìn) đồng, trong đó tiền vốn là 83.832.000 đồng và tiền lãi là 10.205.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản đối với yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời là 3.000.000 đồng, ông M tự nguyện chịu chi phí này (ông M đã nộp xong).

3. Về án phí: Ông Trần Quốc C và bà Đỗ Thị H phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 4.710.850 (bốn triệu bảy trăm mười nghìn tám trăm năm mươi) đồng.

Ông Võ Hoàng M, là chủ hộ kinh doanh Cửa hàng phân bón và thuốc bảo vệ thực vật H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ông M được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.400.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006896 ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành tỉnh Long An.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh LA;
- Viện kiểm sát ND cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ái Duy